

Số: /2020/TT-BGTVT Hà Nội, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO**THÔNG TƯ****Quy định việc đấu thầu, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và vận hành khai thác bến phà đường bộ sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương**

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính và Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định đấu thầu, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và vận hành khai thác bến phà đường bộ sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc đấu thầu, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và vận hành khai thác bến phà đường bộ sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến đấu thầu,

đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và vận hành khai thác bến phà đường.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công quản lý, quản lý, bảo trì và vận hành khai thác bến phà đường bộ

1. Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế đường bộ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Nguồn phí được để lại chi cho hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo pháp luật về phí và lệ phí.

3. Nguồn khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 4. Phương thức cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và vận hành khai thác bến phà đường bộ

1. Việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và vận hành khai thác bến phà đường bộ thực hiện theo phương thức đấu thầu, trường hợp không đáp ứng đủ các điều kiện đấu thầu thì thực hiện theo phương thức đặt hàng quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và vận hành khai thác bến phà đường bộ thực hiện theo phương thức đặt hàng:

a) Dịch vụ quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong các trường hợp: Giá không quá 500 triệu đồng đối với công việc có tính chất bảo dưỡng thường xuyên, tư vấn; không quá 1 tỷ đồng đối với công việc có tính chất xây lắp; công trình đường bộ là công trình quốc phòng an ninh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép quy định được áp dụng hình thức chỉ định thầu theo pháp luật về đấu thầu; trường hợp duy trì việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo dưỡng thường xuyên liên tục, công trình mới tiếp nhận từ dự án đầu tư xây dựng hoặc từ dự án đối tác công tư khi kết thúc thời hạn hợp đồng dự án thì thời gian đặt hàng tối đa không quá 3 tháng;

b) Công tác khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.

Điều 5. Tổ chức đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; vận hành, khai thác bến phà đường bộ

1. Đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; vận hành, khai thác bến phà đường bộ (*sau đây viết tắt là dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực đường bộ*) thực hiện theo quy định của Điều 16 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính

phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên (sau đây viết tắt là Nghị định số 32/2019/NĐ-CP) và quy định của Luật đấu thầu.

2. Việc tổ chức đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực đường bộ được thực hiện khi có đủ các điều kiện sau:

- a) Kế hoạch đấu thầu đã được phê duyệt;
- b) Hồ sơ mời thầu đã được phê duyệt;
- c) Thông tin về đấu thầu đã được đăng tải theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
- d) Nội dung, danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực đường bộ và giá được duyệt quy định cụ thể tại khoản 3 Điều này.

đ) Việc phân chia gói thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong quản lý, bảo dưỡng thường xuyên công trình đường bộ phải đảm bảo phù hợp với đặc điểm và quy mô tuyến đường. Việc lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch đấu thầu, mời thầu, lựa chọn nhà thầu và các công việc khác có liên quan đến đấu thầu thực hiện theo quy định của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có); các pháp luật liên quan.

g) Nhà thầu tham gia đấu thầu thực hiện sản xuất và cung cấp dịch vụ sự nghiệp công công trình đường bộ phải có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật khác có liên quan.

3. Yêu cầu cụ thể đối với nội dung, danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực đường bộ và giá được duyệt:

a) Đối với dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì thường xuyên công trình đường bộ phải có khối lượng, số lượng công việc, thời gian thực hiện, yêu cầu **cụ thể** về tiêu chí chất lượng, nghiệm thu; Công tác nghiệm thu theo tiêu chí, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và các quy định khác do cơ quan có thẩm quyền của nhà nước ban hành.

b) Đối với dịch vụ sự nghiệp công có tính chất xây lắp phải có yêu cầu về chất lượng quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng; các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các quy định về thiết kế, giám sát, thi công, nghiệm thu, thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công (đối với công trình có quy định thiết kế 1 bước hoặc 2 bước) và các yêu cầu cần thiết khác;

c) Đối với dịch vụ sự nghiệp công có tính chất tư vấn phải có đề cương (nhiệm vụ), yêu cầu về chất lượng quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng và các yêu cầu cần thiết khác;

d) Đối với dịch vụ sự nghiệp công có tính chất mua sắm phải có văn bản phê duyệt nội dung, danh mục hàng hóa và các yêu cầu cần thiết khác;

đ) Đối với dịch vụ sự nghiệp công vận hành khai thác bến phà đường bộ phải kèm theo phương án vận hành, khai thác cụ thể; yêu cầu đáp ứng chất lượng dịch vụ theo phương án vận hành khai thác; yêu cầu bảo đảm an toàn giao thông đường thủy và đường bộ.

e) Đối với giá dịch vụ sự nghiệp công được duyệt theo quy định tại Điều 7 Thông tư này và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6. Tổ chức đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và vận hành khai thác bến phà đường bộ

1. Đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực đường bộ: Trường hợp đặt hàng cho đơn vị sự nghiệp công lập thì đơn vị sự nghiệp công lập phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ; trường hợp đặt hàng cho nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác thì nhà cung cấp này phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a điểm c khoản 2 Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

2. Hình thức đặt hàng và nội dung đặt hàng: Theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 14 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, **khoản 3 Điều 5 Thông tư này** và các điều kiện sau.

a) Giá dịch vụ dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực đường bộ thực hiện theo phương thức đặt hàng được xác định trên cơ sở quy định của pháp luật; do Cục Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải **tổ chức lập giá báo cáo Tổng cục Đường bộ Việt Nam; Tổng cục Đường bộ Việt Nam tổ chức thẩm định, trình Bộ GTVT để phê duyệt giá theo thẩm quyền quy định.**

b) Tổ chức, cá nhân sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích phải có đủ các điều kiện sau: Có đăng ký ngành nghề kinh doanh, đăng ký hoạt động phù hợp, có đủ năng lực về tài chính, trình độ kỹ thuật, công nghệ sản xuất, trình độ quản lý và tay nghề của người lao động đáp ứng được các yêu cầu của hợp đồng đặt hàng; có văn bản đăng ký nhận đặt hàng với Cục Quản lý đường bộ hoặc Sở Giao thông vận tải về việc thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích quản lý, bảo trì công trình, vận hành khai thác bến phà đường bộ.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức đấu thầu, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì, vận hành khai thác bến phà đường bộ

1. Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam:

a) Thực hiện trách nhiệm của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành căn cứ quy định của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, quy định tại Điều 4 và các quy định khác của Thông tư này, quy định của pháp luật về đấu thầu để quyết định và chịu trách nhiệm về việc áp dụng phương thức đấu thầu, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao

thông đường bộ và vận hành khai thác bến phà đường bộ sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương.

b) Tổ chức thẩm định, phê duyệt giá theo phân cấp, ủy quyền; chỉ đạo Cục Quản lý đường bộ hoặc Ban Quản lý dự án trực thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải đối với quốc lộ do Bộ Giao thông vận tải ủy quyền cho địa phương quản lý, bảo trì (sau đây gọi tắt là Sở Giao thông vận tải) tổ chức lập giá, báo cáo tổng hợp về hồ sơ lập giá; trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt;

Trình tự, thủ tục lập, thẩm định, định giá dịch vụ sự nghiệp công thực hiện theo quy định của Luật giá, Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật giá, Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP và các quy định pháp luật liên quan về quản lý giá hiện hành.

c) Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung tại điểm a, b khoản này theo quy định của pháp luật.

2. Cục trưởng các Cục Quản lý đường bộ, Giám đốc Ban quản lý dự án thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải giao ủy quyền quản lý, bảo trì quốc lộ, Cơ quan Tổng cục Đường bộ Việt Nam (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ tổ chức đấu thầu, đặt hàng dịch vụ công):

a) **Tổ chức lập giá, báo cáo tổng hợp về hồ sơ lập giá; trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt;**

b) **Xây dựng phương án đặt hàng, kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;**

c) Tổ chức đấu thầu, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại các Điều 12, Điều 13, Điều 14 của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và các quy định của pháp luật.

d) **Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung tại điểm a, b khoản này theo quy định của pháp luật.**

3. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ủy quyền Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam phê duyệt giá dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì đường bộ thực hiện theo phương thức đặt hàng; riêng đối với giá dịch vụ vận hành khai thác bến phà đường bộ trước khi phê duyệt phải báo cáo và có ý kiến của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 8. Điều chỉnh kinh phí đặt hàng, điều chỉnh hợp đồng đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực đường bộ

1. Kinh phí đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực đường bộ chỉ được điều chỉnh trong các trường hợp sau:

a) Nhà nước thay đổi về cơ chế, chính sách tiền lương.

b) Nhà nước điều chỉnh định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí, giá, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công, thay đổi số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công đặt hàng.

c) Nguyên nhân bất khả kháng theo quy định của pháp luật ảnh hưởng đến cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao ký hợp đồng đặt hàng, quyết định đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thực hiện điều chỉnh kinh phí đặt hàng dịch vụ sau khi có sự chấp thuận bằng văn bản của Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam; việc chấp thuận điều chỉnh kinh phí đặt hàng phải tuân thủ các quy định tại Khoản 1 Điều này và trong phạm vi dự toán ngân sách được giao hàng năm.

3. Việc điều chỉnh hợp đồng đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực đường bộ thực hiện theo quy định của hợp đồng và các quy định pháp luật liên quan.

Điều 9. Giám sát, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì, vận hành khai thác bến phà đường bộ

Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam chịu trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ tổ chức đấu thầu, đặt hàng dịch vụ công tổ chức giám sát, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực đường bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng ... năm 2020. Bãi bỏ Thông tư số 31/2014/TT-BGTVT ngày 05 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn đấu thầu, đặt hàng sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích quản lý, bảo trì công trình đường bộ sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương và Thông tư số 38/2017/TT-BGTVT ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2014/TT-BGTVT.

2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ, được dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung thay thế.

Điều 11. Quy định chuyển tiếp

Đối với các dịch vụ sự nghiệp công quản lý công quản lý, bảo trì quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và vận hành khai thác bến phà đường bộ đã được phê duyệt **kế hoạch** đặt hàng, hoặc kế hoạch lựa chọn nhà thầu trước ngày Thông tư này có hiệu lực được tiếp tục thực hiện theo quy định

tại các Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 9 của Thông tư này và các quy định của pháp luật cho đến khi việc giao nhiệm vụ, phân cấp hoặc ủy quyền kết thúc. Trường hợp đã tổ chức đấu thầu, đã ký hợp đồng đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và quản lý vận hành khai thác bến phà đường bộ thì thực hiện theo hợp đồng. Các công việc giám sát nghiệm thu thực hiện theo Điều 8 và Điều 9 của Thông tư này.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Tổng cục Đường bộ Việt Nam tổng hợp báo cáo Bộ Giao thông vận tải để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Viện KSNDTC, Tòa án NDTC;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Kho bạc Nhà nước;
- Các Thứ trưởng;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Trang thông tin điện tử (Bộ GTVT);
- Lưu VT, TC (Khang).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thể